

Số: **41/2022/QĐST-HNGĐ**

*B Đ, ngày 09 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Trắc C**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 5, xã B Th, huyện B Đ, tỉnh Bến T.

- *Bị đơn:* **Chị Ngô Thanh H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 5, xã B Th, huyện B Đ, tỉnh Bến T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **27** tháng **01** năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **27** tháng **01** năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Trắc C** và chị **Ngô Thanh H**.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Trắc C** và chị **Ngô Thanh H** thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Kim B, sinh ngày 21/9/2003, hiện con chung đã thành niên và có khả năng lao động, nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Hai bên khai tự thỏa thuận, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh **Nguyễn Trắc C** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **anh Nguyễn Trắc C** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số **0003458 ngày 30 tháng 12 năm 2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, anh **Nguyễn Trắc C** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến T (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã B Th;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Loan**